

Số: 06/2026/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 04 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 91, Điều 101, Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào Bản kết luận giám định AND ngày 04/4/2026 của Công ty TNHH D;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 60/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Cẩm T, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Ông Phan Quốc A, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác định ông Phan Quốc A, sinh năm 1986; số căn cước công dân: 068086009808 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/05/2021; HKTT: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng là cha đẻ của cháu Trần Trọng T1, sinh ngày: 08/10/2021; số căn cước: 082221011161 do Bộ C cấp ngày 18/11/2025; HKTT: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp; Giấy khai sinh số: 76/2022 do UBND xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là UBND xã T, tỉnh Đồng Tháp) cấp ngày 15/02/2022.

Bà Trần Thị Cẩm T và ông Phan Quốc A được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc bổ sung tên cha vào giấy khai sinh cho cháu Trần Trọng T1 theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bà Trần Thị Cẩm T và ông Phan Quốc A yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên và có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 5 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 5 – Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Út

